

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA  
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 277/2020/HS-ST  
Ngày: 29/5/2020.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI**

*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Phạm Tuấn.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Nhạn

Ông Nguyễn Thái Hòa

*Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Dung – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:* Ông Mai Văn Hoàng – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 214/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2020. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 271/2020/QĐXXST-HS ngày 15/5/2020 đối với bị cáo:

**Nguyễn Công T** (tên gọi khác: Út), sinh năm 1989, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Ấp 3, xã SN, huyện ĐQ, tỉnh ĐN; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 4/12; cha: Nguyễn Ngọc S, sinh năm: Không rõ (Chết); mẹ: Nguyễn Thị S1, sinh năm 1957 (Còn sống); vợ: Lê Thị D, sinh năm 1991, có 01 người con sinh năm 2016; gia đình bị cáo có 02 anh chị em, bị cáo là con út trong gia đình; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/01/2020 đến ngày 20/01/2020; ngày 20/01/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 104/CSĐT-MT; bị cáo tại ngoại (Có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Công T là người nghiện chất ma túy. Vào khoảng 20 giờ 45 phút ngày 11/01/2020, T đến khu vực cầu 201 đường Bùi Văn Hòa thuộc phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai mua 02 (Hai) gói ma túy tổng hợp (Hàng đá) của đối tượng tên là D1 (Không rõ lai lịch) với giá 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng). Sau đó, T mang 02 gói ma túy trên đến phòng trọ số 2 tại nhà số 16, tổ 19, khu phố 3, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa (do Phạm Quốc H thuê ở). Tại đây, T lấy 01 gói ma túy ra và cùng H sử dụng. Còn 01 gói ma túy T giữ lại sử dụng sau. Đến khoảng 23 giờ 15 phút cùng ngày, T đang cất giấu 01 gói ma túy tổng hợp (Hàng đá) trên nệm, ngay dưới đầu gối chân trái của T tại phòng số 2 địa chỉ trên thì bị Công an phường Long

Bình Tân, thành phố Biên Hòa kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang. Quá trình điều tra, Nguyễn Công T khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ: 01 (Một) gói nylon chứa tinh thể màu trắng đã được niêm phong có chữ ký của Nguyễn Công T và hình dấu của Công an phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa.

Tại kết luận giám định số: 68/KLGD-PC09 ngày 20/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Đồng Nai kết luận:

“Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,3292gam, loại: Methamphetamine”.

Cáo trạng số: 230/CT-VKSBH ngày 17/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Nguyễn Công T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo Nguyễn Công T và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Nguyễn Công T mức án tù 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy còn lại sau giám định theo quy định.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo Nguyễn Công T nói lời sau cùng: Kính xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo để sớm trở về đoàn tụ gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Công T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa với lời khai của bị cáo, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu thu thập được có tại hồ sơ đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Công T là người nghiện ma túy. Vào khoảng 23 giờ 15 phút ngày 11/01/2020, Công an phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai kiểm tra phòng trọ số 2 tại nhà số 16, tổ 19, khu phố 3, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (do Phạm Quốc H, sinh năm 1977 thuê ở) phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Công T đang tàng trữ 01 gói ma túy tổng hợp (Hàng đá) trên nệm, ngay dưới đầu gối chân trái của T tại phòng trọ số 2 địa chỉ nêu trên. Công an phường Long Bình Tân lập biên bản, giao T

và tang vật cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa xử lý theo quy định. Tại kết luận giám định số: 68/KLGD-PC09 ngày 20/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Đồng Nai kết luận: “Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,3292gam, loại: Methamphetamine”.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Công T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa truy tố theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ.

Ma túy là hiểm họa của con người, là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội khác như trộm cắp, cướp giật, mại dâm... Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước về quản lý các chất cấm, gây mất an ninh, trật tự trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

Bị cáo T bị tạm giữ từ ngày 12/01/2020 đến ngày 20/01/2020 nên cần thiết trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt tù đối với bị cáo khi vào trại chấp hành án.

[3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5]. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt; chưa có tiền án, tiền sự.

[6]. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định trong 01 gói niêm phong số: 68/PC09-GĐMT ngày 20/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

[7]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135 và điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội hướng dẫn về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Bị cáo Nguyễn Công T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[8]. Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[9]. Đối tượng có tên là D1 (không rõ lai lịch) có hành vi bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Công T, Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa đang tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau. Đối với Phạm Quốc H có hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, Công an thành phố Biên Hòa đã xử phạt hành chính theo quy định.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); các Điều 45, 106, 135, 136, 326, 327, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Công T 01 (Một) năm tù, nhưng được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ trước từ ngày 12/01/2020 đến ngày 20/01/2020, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định trong 01 gói niêm phong số: 68/PC09-GĐMT ngày 20/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/4/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa).

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Công T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền làm đơn kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xét xử lại.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- TAND, VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Biên Hòa;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Biên Hòa;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- Chi cục THADS thành phố Biên Hòa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

(Đã ký)

**Nguyễn Phạm Tuân**